

Số: 1696/SGD&ĐT-VP  
V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ  
CNTT năm học 2016 -2017.

Lào Cai, ngày 31 tháng 10 năm 2016

Kính gửi:

- Các phòng GD&ĐT huyện/thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở GD&ĐT;
- Các trung tâm GDNN&GDTX.

Căn cứ công văn số 4622/BGDĐT-CNTT ngày 20/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2016-2017, Sở GD&ĐT hướng dẫn triển khai nhiệm vụ CNTT năm học 2016-2017 như sau:

### **I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

1. **Đẩy mạnh ứng dụng có hiệu quả CNTT trong quản lý, chỉ đạo, điều hành:** Phân công cán bộ phụ trách CNTT; sử dụng phần mềm quản lý trong trường phổ thông.
2. **Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá:** Triển khai các hoạt động chuyên môn qua "Trường học kết nối"; triển khai Cuộc thi quốc gia thiết kế bài giảng e-Learning; ứng dụng CNTT đổi mới phương pháp dạy và học.
3. **Nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học:** Bố trí giáo viên; thực hiện chương trình dạy học; đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh; bồi dưỡng học sinh giỏi.
4. **Phát triển đội ngũ giáo viên Tin học, cán bộ CNTT:** Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho CBQL, giáo viên.

### **II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ GIẢI PHÁP**

#### **1. Đẩy mạnh ứng dụng có hiệu quả CNTT trong quản lý, chỉ đạo, điều hành.**

##### ***1.1. Phân công cán bộ phụ trách CNTT:***

Để triển khai công tác ứng dụng CNTT có hiệu quả, các đơn vị phân công cán bộ đầu mối theo dõi, phụ trách CNTT như sau:

- Đối với phòng GD&ĐT: Phân công 01 Lãnh đạo phòng và chuyên viên làm đầu mối theo dõi, phụ trách CNTT.

- Đối với cơ sở giáo dục: 01 Lãnh đạo đơn vị và giáo viên Tin học (nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm) làm đầu mối theo dõi, phụ trách CNTT.

##### ***1.2. Ứng dụng CNTT trong quản lý, chỉ đạo, điều hành:***

- Tăng cường sử dụng phần mềm quản lý trong trường phổ thông (quản lý giáo viên, học sinh, cơ sở vật chất, thiết bị...) theo hình thức trực tuyến.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả website và thư điện tử trong ngành giáo dục và đào tạo theo Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT ngày 20/12/2012 của Bộ GD&ĐT; các trường xây dựng website nhà trường đẩy mạnh công tác tuyên truyền các hoạt động giáo dục.

- Cung cấp các dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt các dịch vụ công phục vụ phụ huynh, học sinh, cụ thể:

+ Dịch vụ tuyển sinh đầu cấp (cung cấp đầy đủ các loại mẫu đơn, công khai danh sách đăng ký, công khai kết quả xét tuyển và thông báo kết quả qua mạng).

+ Cung cấp miễn phí thông báo điểm học tập và rèn luyện qua tin nhắn OTT (Zalo, Viber,...), email và website trường học (hạn chế sử dụng hệ thống nhắn tin thu phí qua điện thoại di động).

- Tổ chức sử dụng, khai thác có hiệu quả các phần mềm đã được Bộ GD&ĐT tạo cung cấp dùng thống nhất trên toàn quốc:

+ Hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ, cung cấp tại: <http://pcgd.moet.gov.vn>.

+ Phần mềm hỗ trợ kiểm định chất lượng giáo dục trường mầm non cung cấp tại <http://mamnon.eos.edu.vn>.

+ Phần mềm thống kê chất lượng giáo dục tiểu học, cung cấp tại <http://eqms.eos.edu.vn>.

+ Phần mềm thống kê số liệu quản lý giáo dục cung cấp tại: <http://thongke.moet.gov.vn> hoặc <http://thongke.smas.edu.vn>.

- Khai thác các website giáo dục:

+ Cổng thông tin Thi và tuyển sinh của Bộ: <http://www.thituyensinh.vn>.

+ Cập nhật tin tức giáo dục đào tạo toàn ngành: <http://moet.gov.vn>; <http://e-ict.gov.vn>.

+ Trường học kết nối: <http://truonghocketnoi.edu.vn>.

### **1.3. Quản lý chuyên môn:**

## **2. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong đổi mới PPDH, KT&DG.**

### **2.1. Tích cực triển khai các hoạt động chuyên môn qua "Trường học kết nối":**

Theo văn bản số 1632/SGD&ĐT-GDTrH ngày 20/10/2016 của Sở GD&ĐT.

**2.2. Triển khai Cuộc thi quốc gia thiết kế bài giảng e-Learning:** Thực hiện theo Quyết định số 1878/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2016 của Bộ GD&ĐT ban hành Thể lệ cuộc thi quốc gia Thiết kế bài giảng e-Learning lần thứ 4.

- Phổ biến, hướng dẫn CBQL, giáo viên, học sinh khai thác kho bài giảng e-Learning của Bộ GD&ĐT tại địa chỉ <http://elearning.moet.edu.vn> nhằm đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học (*là kho bài giảng e-Learning có tính tương tác cao giúp học sinh có thể tự học, tự ôn tập nâng cao kiến thức, giúp giáo viên tham khảo đổi mới nội dung phương pháp dạy học*).

- Tổ chức CBQL, giáo viên tham gia dự thi: Mỗi phòng GD&ĐT chọn ít nhất 10 sản phẩm gửi dự thi, mỗi đơn vị trực thuộc gửi ít nhất 01 sản phẩm/tổ chuyên môn dự thi.

**2.3. Ứng dụng CNTT đổi mới phương pháp dạy và học:** Theo hướng giáo viên tự tích hợp CNTT vào từng môn học để nâng cao hiệu quả bài giảng. Giáo viên sử dụng thành thạo phần mềm trình chiếu, kết hợp các phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo và phần mềm dạy học; **tránh lạm dụng CNTT trong dạy học hoặc ứng dụng một cách hình thức**. Khuyến khích các trường xây dựng tiêu chí đánh giá giờ dạy có ứng dụng CNTT.

## **3. Nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học.**

**3.1. Bố trí giáo viên dạy môn Tin học:** Không phân công giáo viên **không có chuyên môn** về CNTT giảng dạy môn Tin học.

**Lưu ý:** Linh hoạt đối với trường không có giáo viên chuyên môn Tin học (cấp Tiểu học, THCS) có thể bố trí giáo viên có trình độ CNTT hướng dẫn học sinh làm quen với tin học. Nâng dần số lượng học sinh Mầm non được tiếp cận với Tin học; học sinh Tiểu học, học sinh THCS được học Tin học.

**3.2. Thực hiện chương trình dạy học:** Tổ chức rà soát kế hoạch giáo dục môn Tin học, tinh giản nội dung dạy học, loại bỏ những kiến thức cũ, lạc hậu đồng thời bổ sung, cập nhật những nội dung mới, phù hợp. Thực hiện nghiêm túc trong tổ chức các giờ thực hành của học sinh.

**3.3. Kiểm tra, đánh giá học sinh:** Chú trọng việc kiểm tra kỹ năng cơ bản, cần thiết nhằm phục vụ nhu cầu thực tế của học sinh (kỹ năng sử dụng máy vi tính, kỹ năng soạn thảo văn bản, kỹ năng khai thác tìm kiếm tài nguyên internet,...);

**3.4. Bồi dưỡng học sinh giỏi môn Tin học:**

- Các đơn vị trực thuộc Sở tổ chức thi học sinh giỏi môn Tin học cấp trường có học sinh dự thi môn Tin học cấp tỉnh năm học 2017-2018.

- Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố nghiên cứu, tổ chức thi chọn học sinh giỏi môn Tin học.

**4. Phát triển đội ngũ giáo viên Tin học, cán bộ CNTT.**

**4.1. Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho CBQL, giáo viên:**

- Tạo điều kiện cho giáo viên dạy môn Tin học bồi dưỡng nâng cao kiến thức.

- Nội dung tập huấn bám sát nhu cầu thực tiễn về ứng dụng CNTT của CBQL, giáo viên; xem xét, nghiên cứu một số nội dung sau đây để đưa vào các lớp tập huấn một cách phù hợp:

+ Nâng cao năng lực ứng dụng CNTT đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT quy định tại Thông tư số 03/2014/BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông (*lựa chọn những mô đun phù hợp để triển khai*).

+ Kỹ năng sử dụng phần mềm trình chiếu, phần mềm hỗ trợ soạn bài giảng tương tác, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học trên lớp học.

+ Kỹ năng xây dựng bài giảng e-Learning, khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet...

+ Kỹ năng cài đặt hệ điều hành và các phần mềm ứng dụng cơ bản; kỹ năng sửa chữa, khắc phục những hỏng hóc đơn giản của máy tính và thiết bị CNTT; kỹ năng quản lý, khai thác, sử dụng thiết bị CNTT phục vụ dạy học.

- Tổ chức các cuộc thi về ứng dụng CNTT: Tổ chức thi kỹ năng ứng dụng CNTT cấp trường, cấp huyện (lựa chọn những mô đun tại Thông tư số 03/2014/BTTTT: Sử dụng máy tính, sử dụng phần mềm tin học văn phòng, sử dụng các phần mềm dạy học,...).

**4.2. Khai thác, sử dụng phần mềm tự do mã nguồn mở:**

- Quán triệt và triển khai Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01/03/2010 của Bộ GDĐT quy định về sử dụng phần mềm tự do mã nguồn mở trong các cơ sở giáo dục.

- Tăng cường sử dụng phần mềm tự do mã nguồn mở vào dạy môn Tin học tại các nhà trường (danh sách phần mềm ban hành kèm theo Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT).

**5. Triển khai hạ tầng và thiết bị CNTT**

Tham mưu đầu tư hạ tầng CNTT trong các cơ sở giáo dục đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm:

- Hoàn thành nối mạng Internet (*31 trường chưa kết nối internet, có danh sách kèm theo*); nâng cấp sử dụng dịch vụ đường truyền cáp quang Internet; khuyến khích các trường sử dụng Internet đồng thời của nhiều nhà mạng khác nhau để đảm bảo chất lượng và sự ổn định dịch vụ Internet.

- Trang bị thiết bị CNTT tối thiểu phục vụ công tác quản lý, điều hành: Máy tính, máy in, webcam; các trường đạt chuẩn quốc gia trang bị mỗi tổ bộ môn có máy tính dùng riêng; khuyến khích các đơn vị trang bị máy tính, máy in, modem wifi dùng chung cho giáo viên.

- Trang bị thiết bị CNTT phục vụ dạy-học. Đảm bảo đủ máy tính phục vụ dạy - học môn Tin học; các phòng máy tính phục vụ dạy học phải được nối mạng Internet.

- Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị CNTT cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng.

### **6. Xây dựng mô hình giáo dục điện tử, trường học điện tử:**

Các cơ sở giáo dục tùy thuộc vào hoàn cảnh, điều kiện cụ thể, xây dựng mô hình trường học điện tử đảm bảo nguyên tắc ứng dụng CNTT một cách hiệu quả, thiết thực, nhằm hiện đại hóa công tác quản lý, đổi mới phương pháp dạy-học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Mô hình trường học điện tử bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

- Hạ tầng và trang thiết bị CNTT phục vụ quản lý và dạy – học gồm: Mạng LAN, Internet tốc độ cao, mạng không dây (wifi), phòng máy tính, máy tính phục vụ quản lý, máy tính phục vụ chuyên môn, máy in, webcam/camera, thiết bị trình chiếu (màn chiếu, màn hình)... và một số trang thiết bị tiên tiến, được bố trí trong phòng có đủ diện tích, ánh sáng và bàn ghế, tiện nghi phục vụ phù hợp.

- Hệ thống phần mềm ứng dụng CNTT trong quản lý giáo dục gồm:

+ Website trường học để cung cấp, công khai thông tin ra xã hội; cung cấp các dịch vụ công trực tuyến tới phụ huynh, học sinh.

+ Sử dụng thư điện tử trao đổi thông tin quản lý và dạy – học.

+ Sử dụng phần mềm quản lý nhà trường trực tuyến, gồm: quản lý hành chính điện tử (e-office), quản lý học sinh, quản lý giáo viên, quản lý các kỳ thi, xếp thời khóa biểu, quản lý tài chính, quản lý cơ sở vật chất, quản lý thư viện... Ứng dụng sổ điện tử, học bạ điện tử.

- Ứng dụng CNTT đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học, gồm: Sử dụng hiệu quả các thiết bị, phần mềm dạy học, thí nghiệm ảo, phần mềm mô phỏng; ứng dụng một cách có hiệu quả hệ thống ứng dụng dạy - học thông minh, hiện đại ở những nơi có điều kiện; ứng dụng kho bài giảng e-Learning, sách điện tử, sách giáo khoa điện tử đổi mới phương pháp dạy – học; ứng dụng hệ thống đánh giá người học trực tuyến.

- Không ngừng nâng cao nhận thức, năng lực ứng dụng CNTT của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên theo hướng chuẩn hóa và chuyên nghiệp, từng bước đạt chuẩn quốc tế.

- Ban hành hệ thống quy chế quản lý, vận hành, duy trì và ứng dụng các hệ thống CNTT trong nhà trường một cách khoa học và hiệu quả.

**Lưu ý:** Các trường đã đạt chuẩn quốc gia nghiên cứu để xây dựng mô hình giáo dục điện tử, trường học điện tử.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Các Phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2016-2017 đến các cơ sở giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch về tài chính, nhân sự cho việc củng cố cơ sở vật chất thiết bị CNTT, mua sắm, triển khai, xây dựng các phần mềm ứng dụng.

- Tổ chức các hoạt động CNTT, tham quan, trao đổi, học hỏi kinh nghiệm ứng dụng CNTT với các đơn vị khác trong và ngoài địa bàn huyện, thành phố.

- Chỉ đạo CBQL, giáo viên nghiên cứu góp ý bộ tiêu chí đánh giá, xếp hạng ứng dụng CNTT trong các cơ sở giáo dục; tổng hợp báo cáo Sở GD&ĐT.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ CNTT năm học tại các đơn vị trực thuộc. Đánh giá, xếp hạng ứng dụng CNTT trong các cơ sở giáo dục năm học 2016-2017.

### **2. Các đơn vị trực thuộc Sở**

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2016-2017; căn cứ điều kiện thực tế của đơn vị, lựa chọn giải pháp để triển khai thực hiện nhiệm vụ một cách chủ động, sáng tạo.

- Tổ chức cho CBQL, giáo viên nghiên cứu góp ý bộ tiêu chí đánh giá, xếp hạng ứng dụng CNTT trong các cơ sở giáo dục; tổng hợp báo cáo Sở GD&ĐT.

- Tổ chức tự đánh giá ứng dụng CNTT của đơn vị.

### **3. Chế độ báo cáo:**

- Lập biểu thống kê theo mẫu (gửi kèm theo), góp ý bộ tiêu chí đánh giá, xếp hạng ứng dụng CNTT trong các cơ sở giáo dục gửi về Sở GD&ĐT (qua phòng GDTrH) theo địa chỉ email: [phonggdtrh.solaocai@moet.edu.vn](mailto:phonggdtrh.solaocai@moet.edu.vn) trước ngày 10/12/2016.

- Nộp báo cáo đánh giá ứng dụng CNTT và tiêu chí đánh giá, xếp hạng ứng dụng CNTT trong các cơ sở giáo dục năm học 2016-2017 gửi về Sở GD&ĐT (qua phòng GDTrH) theo địa chỉ email: [phonggdtrh.solaocai@moet.edu.vn](mailto:phonggdtrh.solaocai@moet.edu.vn) trước ngày 15/4/2017.

Sở GD&ĐT yêu cầu phòng GD&ĐT các huyện/thành phố, các đơn vị trực thuộc Sở triển khai, thực hiện; nếu khó khăn, vướng mắc báo cáo về Sở GD&ĐT (qua phòng GDTrH) để giải quyết./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cục CNTT-Bộ GD&ĐT (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở TTTT tỉnh (p/h);
- Công thông tin của ngành;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đã ký**

**Nguyễn Thế Dũng**

## **CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VỀ ỨNG DỤNG CNTT**

*(Kèm theo công văn số: 1696/SGD&ĐT ngày 31 tháng 10 năm 2016)*

1. Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.
2. Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước.
3. Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng.
4. Quyết định số 698/QĐ-TTg ngày 1 tháng 6 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020.
5. Quyết định số 80/2014/Đ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định thí điểm về thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.
6. Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước.
7. Thông tư số 12/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 4 năm 2016 quy định về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức đào tạo qua mạng.
8. Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 03 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về sử dụng phần mềm tự do nguồn mở trong các cơ sở giáo dục.
9. Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT ngày 20/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử tại sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.
10. Quyết định số 2005/BGDĐT-CNTT ngày 14/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 36<sup>a</sup>/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử.
11. Quyết định số 1878/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành thể lệ cuộc thi quốc gia Thiết kế bài giảng điện tử e-Learning lần thứ 4.